

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 07/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Phan Văn Sân.

Ông: Tần A Giao.

Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Hóa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Giàng Thị M – (tên gọi khác: Không), Sinh năm: 1961 tại Thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Giàng A A (đã chết); Con bà: Hàng Thị B (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 anh, em ruột. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có chồng là: Hàng A S, sinh năm 1960 và 08 con (con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1996); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27 tháng 01 năm 2021 đến ngày 05 tháng 02 năm 2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi cho đến nay “có mặt tại phiên tòa”.

Người làm chứng:

Ông Hàng A S, sinh năm 1960. Địa chỉ: Bản C, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hàng A S sinh năm 1960 và Giàng Thị M (Vợ của S) sinh năm: 1961 cùng trú tại bản C, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu đang điều trị tại cơ sở cấp phát Methadone tại trung tâm y tế xã B, huyện T từ ngày 17/6/2015.

Vào khoảng 07 giờ, ngày 27/01/2021 Hàng A S điều khiển xe mô tô BKS: 25 B1- 091.03 chở theo Giàng Thị M (Vợ của S) đi đến trung tâm y tế xã B, huyện T để uống thuốc Methadone. Sau khi uống Methadone xong S điều khiển xe chở M đi về nhà tại bản C, xã B, huyện T. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày khi đi đến khu vực cầu treo đường rẽ vào bản V, xã B, M nhìn thấy một người nam giới khoảng 30 tuổi (M không biết tên, tuổi, nhân thân lai lịch của người nam giới này) giống người nghiện nên M nảy sinh mục đích mua Heroine về để sử dụng cho bản thân. Sau đó M bảo S đứng đợi ở trên đường (M không nói với S biết M đi mua Heroine về sử dụng), còn M đi bộ xuống khu vực cầu treo vào bản V, xã B. Tại đây M đặt vấn đề hỏi mua Heroine và đưa cho người nam giới 150.000 đồng. Người nam giới nhất trí, cầm tiền M đưa rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng thị trấn T. Khoảng 3-4 phút sau người nam giới quay lại đưa cho M 02 gói Heroine trong đó có 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng bên trong có 03 gói Heroine mỗi gói được gói ngoài bằng nilon màu xanh và 01 gói Methaphetamin. Cầm Heroine M đi lại chỗ S để đi về nhà còn người nam giới kia đi đâu, làm gì M không biết. Khi đi đến chỗ S đứng đợi M đưa cho S 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, còn 03 gói Heroine và 01 gói Methaphetamin còn lại M cầm ở tay trái và không nói cho S Biết. Cầm gói Heroine M đưa S cầm ở tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe chở M đi về nhà. Khi đi đến Km 70 + 30 Quốc lộ 4D thuộc địa phận bản C, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu thì bị cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Đường phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại các bản kết luận giám định số 07, 08/KLGD cùng ngày 28/01/2021 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Kết luận số chất bột khô màu trắng thu giữ của Hàng A S có khối lượng là: 0,04 gam (Không phải không bốn gam).

Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Giàng Thị M có tổng khối lượng là: 0,15 gam (Không phải mười năm gam).

Viên nén màu đỏ hình tròn thu giữ của Giàng Thị M có khối lượng là: 0,1 gam (Không phải một gam).

Tại bản kết luận giám định số 152/GĐ-KTHS ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hàng A S gửi giám định là ma túy: loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 154/GĐ-KTHS ngày 31/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

03 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Giàng Thị M gửi giám định là ma túy: loại Heroine; 01 mẫu viên nén màu đỏ gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine.

Căn cứ vào Nghị Định số 19/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 01/2001/NQ- HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa nhân dân tối cao hướng dẫn các tội phạm về ma túy.

Vì vậy, Tổng khối lượng chất ma túy Giàng Thị M tàng trữ trái phép để sử dụng là **0,29** gam “Không phải hai mươi chín gam”.

Ngoài số ma túy nêu trên CQĐT- Công an huyện Tam Đường còn tạm giữ của Giàng Thị M 01 xe mô tô BKS: 25B1 – 091.03.

Hiện vật chứng còn lại đang được bảo quản, quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đường. Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTĐ, ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Thị M từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì gia đình bị báo thuộc diện hộ nghèo.

Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Một phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, bên trong gồm: Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu, mảnh giấy và các mảnh nilon gói vật chứng ban đầu thu giữ của Giàng Thị M.

- Một phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, bên trong gồm: Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu cùng mảnh nilon gói vật chứng ban đầu thu giữ của Hàng A S.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant màu trắng đã qua sử dụng, BKS: 25B1 – 09103 cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị M đã trình bày luận cứ bào chữa cho các bị cáo. Đã phân tích đánh giá các tình tiết của vụ án, hành vi, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hành vi của bị cáo được phát hiện kịp thời, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội, do thường xuyên ốm đau nên bị cáo tìm mua ma túy để sử dụng. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS trả lại cho gia đình bị cáo Giàng Thị M một chiếc xe mô tô.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Giàng Thị M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 27/01/2021 tại khu vực cầu treo thuộc bản V, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. Giàng Thị M sinh năm: 1961 trú tại bản C, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu đã mua được của một người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) 04 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,19 gam và 0,1 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Đến 08 giờ 50 phút cùng ngày trên đường đi về nhà đến Km 70 + 30 quốc lộ 4D thuộc địa phận bản C, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo

trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện Tam Đường đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy, bị cáo nghiện chất ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng cho nhu cầu bản thân. Xét cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đông con. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản gì đáng giá nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người nam giới khoảng 30 tuổi là người đã bán Heroine và Methamphetamine cho bị cáo vào ngày 27/01/2021 (theo lời khai của bị cáo). Do nhân thân, lai lịch của người nam giới này không rõ ràng nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Đối với Hàng A S. Quá trình điều tra xác định S không biết M đi mua Heroine và không biết việc M đang tàng trữ trái phép chất ma túy (M không nói cho S biết) vì vậy S không đồng phạm với M về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine của S, S không có tiền án, tiền sự. Đây là hành vi vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với S.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Vật chứng:

Đối với: Một phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, bên trong gồm: Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu, mảnh giấy và các mảnh nilon gói vật chứng ban đầu thu giữ của Giàng Thị M; Một phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, bên trong gồm: Phong bì niêm

phong vật chứng thu giữ ban đầu cùng mảnh nilon gói vật chứng ban đầu thu giữ của Hàng A S xác định là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: Một xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant màu trắng đã qua sử dụng, BKS: 25B1- 091.03. Số khung: RLGSC10LHCH003812, số máy: VMSACD-H003812 là của gia đình bị cáo, khi chồng bị cáo là Hàng A S sử dụng xe đưa bị cáo về nhà không biết việc bị cáo đi mua ma túy nên trả lại cho gia đình bị cáo.

[4] Án phí:

Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo sinh sống tại vùng khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng Thị M 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 05/2/2021 là 09 (chín) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

- Một phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, bên trong gồm: Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu, mảnh giấy và các mảnh nilon gói vật chứng ban đầu thu giữ của Giàng Thị M.

- Một phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, bên trong gồm: Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu cùng mảnh nilon gói vật chứng ban đầu thu giữ của Hàng A S.

Trả lại: Một xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant màu trắng đã qua sử dụng, BKS: 25B1- 091.03. Số khung: RLGSC10LHCH003812, số máy: VMSACD-H003812 cho gia đình bị cáo (đại diện là Hàng A S, chồng của bị cáo).

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5, Quyền kháng cáo: Bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- THA dân sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- THA PT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thanh Bắc